

CÔNG TY TNHH THUẬN VẠN ĐẠT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THUẬN VẠN ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN VAN DAT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0105962692

3. Ngày thành lập: 08/08/2012

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, số 36 Kim Mã Thượng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
2.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
3.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
4.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ hoạt động điều tra)	7320
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	4610
9.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
10.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
11.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
13.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hạ tầng viễn thông và thiết lập mạng)	6311

18.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
19.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
20.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
21.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
22.	Phá dỡ	4311
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Bán buôn thực phẩm	4632
25.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
28.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
33.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
34.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ sản phẩm thuốc lá nội, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
36.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
37.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
38.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại;	1709
39.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599

40.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
42.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
43.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
44.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Bán mô tô, xe máy	4541
47.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
48.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
49.	Bán buôn gạo	4631
50.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá nội, thuốc lào	4634
51.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
52.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
53.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
56.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại nhà nước cấm)	4764
57.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);	5610
59.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
60.	Lập trình máy vi tính	6201
61.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
62.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
63.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
64.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
65.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521

66.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu chi tiết: - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất vải lót máy móc, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn, - Sản xuất vải dùng vẽ tranh sơn dầu và vải vẽ kỹ thuật,	1329
67.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
68.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
69.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
70.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
71.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
72.	Bán buôn đồ uống	4633
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
75.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
76.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
77.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
78.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
79.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại nhà nước cấm)	4762
80.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
81.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
82.	Cho thuê xe có động cơ	7710
83.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
84.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
85.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
86.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
87.	Tái chế phế liệu	3830
88.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
89.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

90.	Dịch vụ thương mại điện tử; (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	--	--

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ ĐỨC THUẬN	Thôn Nho Lâm Đông, Xã Đông Lâm, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	500.000.000	50,000	151276889	
2	HOÀNG VŨ ĐẠT	Thôn Hoàng Long, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	111853719	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VŨ ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/09/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111853719

Ngày cấp: 28/08/2006

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hoàng Long, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 190 Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội